

*Đông Anh, ngày 17 tháng 12 năm 2021*

Số: 219/2021/QĐST- KDTM

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 121/2021/KDTM ngày 26/5/2021

**XÉT THẤY**

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 08/12/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**1. Nguyên đơn: Ngân hàng N**

Địa chỉ: Số 02 phố Láng H, phường Thành C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội  
Đăng ký kinh doanh số: 0100686174 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/02/2004, đăng ký thay đổi lần thứ **11 ngày 27/12/2019**.

Đại diện theo pháp luật: **Ông Tiết Văn Th.** Chức danh: Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: **Ông Trịnh Xuân L.** Chức danh: Giám đốc Chi nhánh Đông Anh

Ông L ủy quyền lại cho ông Lê Quang T, giám đốc phòng giao dịch Liên H

**2. Bị đơn:**

1. **Ông Nguyễn Tu Ph,** sinh năm 1971

2. **Bà Đỗ Thị Đ,** sinh năm 1978

Cùng trú tại: khu 5 Thụy L, Thụy L, Đông Anh, Hà Nội

**3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

3.1 **Chị Nguyễn Thu Tr,** sinh năm 2003

3.2 **Anh Nguyễn Tu Vi,** sinh năm 2006

( do bà Đ và ông Ph đại diện theo pháp luật)

3.3 **Ông Đỗ Đình Ch,** sinh năm 1967 ( do bà Đỗ Thị Đ đại diện theo ủy quyền)

### 3.4 Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1967

Trú tại: khu 5 Thụy L, Thụy L, Đông A, Hà Nội

#### II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Đại diện ủy quyền của Nguyên đơn, Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xác nhận tính hết ngày 8/12/2021, bị đơn còn nợ Ngân hàng các khoản tiền gồm:

- Số nợ gốc: **1.555.000.000 đồng**
  - Số nợ lãi trong hạn: **53.541.781 đồng**
  - Số nợ lãi quá hạn: **185.373.575 đồng**
- Tiền phạt do chậm trả lãi: **5.215.378 đồng**

Đại diện ủy quyền của Nguyên đơn, Bị đơn, ông Ph bà Đ thống nhất trả số tiền trên và tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc còn chưa trả tính theo lãi suất quá hạn đã được thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ tính từ ngày 9/12/2021 như sau:

Ông Nguyễn Tu Ph và bà Đỗ Thị Đ thanh toán mỗi tháng 10 triệu đồng / tháng từ 1/ 1 / 2022 đến hết 30/6/2022

Ngày 1/7/2022 thanh toán toàn bộ nợ gốc,

Ngày 1/7/2022 tiền lãi chưa trả; lãi phát sinh kể từ ngày 9/12/2021 và cả tiền phạt.

Từ ngày 9/12/2021 vẫn phải tiếp tục chịu thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quá hạn các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các Giấy nhận nợ đã ký trên số nợ gốc chưa trả cho đến khi trả xong nợ gốc; và tiền phạt từ ngày 9/12/2021.

Sau ngày 1/7/2022, ông Nguyễn Tu Ph và bà Đỗ Thị Đ không thanh toán trả được tiền nợ gốc, tiền lãi ( trong, ngoài hạn), phát sinh từ khi vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán lãi xong thì Ngân hàng N có quyền làm đơn đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại đối với tài sản đã thế chấp để đảm bảo cho khoản vay, nếu ông Ph và bà Đ vẫn chưa thanh toán đủ hoặc chỉ thanh toán một phần tiền gốc thì vẫn phải tiếp tục chịu thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quá hạn các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các Giấy nhận nợ.

Trong trường hợp **ông Nguyễn Tu Ph và bà Đỗ Thị Đ** vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: thửa đất số 12-1 tờ bản đồ số 48 khu 5 Thụy l, Thụy L, Đông Anh, Hà Nội mang tên ông Nguyễn Tu Ph, bà Đỗ Thị Đ; thửa đất số 12(2) tờ bản đồ số 48 khu 5 Thụy L, Thụy L, Đông Anh, Hà Nội mang tên bà Nguyễn Thị Đ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 4428/2018/HĐTC ngày 19/12/2018 và 4429/2018/HĐTC ngày 19/12/2018 lập tại văn phòng công chứng Trung Tâm.

Những người hiện đang sinh sống tại nhà đất trên có nghĩa vụ bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng n trong trường hợp phải xử lý tài sản thế chấp. Trong trường hợp phải phát mại tài sản thế chấp nếu số tiền thu được từ việc phát mại không đủ để thanh toán các khoản tiền phải trả cho Ngân hàng thì **ông Nguyễn Tu Ph và bà Đỗ Thị Đ** phải thanh toán phần còn thiếu.

Nếu tiền phát mại tài sản còn thừa thì phải thanh toán trả cho **ông Nguyễn Tu Ph và bà Đỗ Thị Đ**

- Về án phí **ông Nguyễn Tu Ph và bà Đỗ Thị Đ** phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 32.986.961 đồng Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 30.837.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0045256 ngày 25.5.2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- VKSND huyện Đông Anh.
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Bách**